

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 26/08/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.CK1.075**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Hợp lực của hai lực đồng quy được xác định thế nào?

- A. Bằng tổng độ lớn của hai lực, với mọi góc giữa chúng.
- B. Bằng tích độ lớn của hai lực.
- C. Bằng tổng vectơ của hai lực, dựng theo quy tắc hình bình hành.
- D. Bằng hiệu độ lớn của hai lực.

Câu 2. Trong phương pháp thực nghiệm, sau bước “nêu giả thuyết cần kiểm tra” là bước nào?

- A. Thiết kế phương án thí nghiệm
- B. Xử lý số liệu, tính sai số
- C. Sửa số liệu cho khớp với giả thuyết ban đầu
- D. Công bố kết quả trước khi xử lý số liệu

Câu 3. Việc nào sau đây là phép đo trực tiếp?

- A. Tính tốc độ từ quãng đường và thời gian đã đo.
- B. Tính khối lượng riêng từ khối lượng và thể tích đã đo.
- C. Tính gia tốc từ độ dịch chuyển và thời gian đã đo.
- D. Bấm đồng hồ đo thời gian vật đi hết máng nghiêng.

Câu 4. Nguyên nhân nào gây ra sai số hệ thống?

- A. Người đo bấm đồng hồ lúc nhanh lúc chậm.
- B. Ampe kế luôn chỉ lớn hơn giá trị thật một lượng như nhau.
- C. Mắt đặt lệch khi đọc vạch chia, mỗi lần lệch một khác.
- D. Gió thổi làm cân dao động quanh giá trị đúng.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Quan sát một góc phòng thí nghiệm, ghi lại năm điều sau: (1) dây dẫn vắt ngang lối đi giữa hai bàn. (2) đo kích thước nhỏ với độ chia nhỏ nhất tới phần mười milimét. (3) ghi thời điểm vật đi qua, dùng với đồng hồ đo thời gian hiện số. (4) đo cường độ dòng điện, mắc nối tiếp với đoạn mạch cần đo. (5) thay đổi điện trở trong mạch để điều chỉnh dòng điện. Có bao nhiêu điều là dấu hiệu của một nguy cơ mất an toàn?

Câu 6. Một người đi thẳng 48 m theo chiều dương rồi quay lại đi 10 m theo chiều ngược lại. Tính độ dịch chuyển của người ấy.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Hai lực kế vuông góc chỉ 18 N và 24 N. Tính hợp lực theo quy tắc hình bình hành.

.....

.....

.....

Câu 8. Vật khối lượng 15 kg nằm yên trên mặt bàn ngang, lấy $g = 10 \text{ m/s}^2$. Tính độ lớn phản lực của mặt bàn.

.....

.....

.....